

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

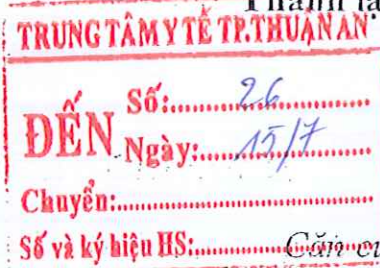
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 220 /QĐ-SYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập 3 Tổ công tác khảo sát địa chỉ nhà đất của Trung tâm Y tế và
Trạm Y tế trực thuộc Sở Y tế



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế tại Tờ trình số 415/KHTC ngày 09 tháng 7 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 3 Tổ công tác khảo sát địa chỉ nhà đất của Trung tâm Y tế, Trạm Y tế của các Trung tâm Y tế trực thuộc Sở Y tế (sau đây gọi tắt là "Tổ công tác"), cụ thể như sau:

Tổ 1: khảo sát khu vực Thành phố Hồ Chí Minh

- Ông Lê Thanh Triều, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế, Tổ trưởng;
- Ông Thạch Minh Hoàng Chí, Chuyên viên, Phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế, Thành viên;
- Ông Trương Sĩ Phú, Chuyên viên, Phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế, Thành viên;
- Đại diện Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế, Thành viên.

Tổ 2: khảo sát khu vực Bình Dương (cũ)

- Ông Lương Chấn Lập, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế, Tổ trưởng;
- Ông Nguyễn Văn Chinh, Chuyên viên, Phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế, Thành viên;
- Ông Hoàng Văn Quang, Chuyên viên, Phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế, Thành viên;
- Đại diện Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế, Thành viên.

Tổ 3: khảo sát khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ)

1. Ông Nguyễn Trí, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế, Tổ trưởng;

2. Ông Phạm Tấn Tài, Chuyên viên, Phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế, Thành viên;

3. Đại diện Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế, Thành viên.

Điều 2. Nhiệm vụ của Tổ công tác

- Phối hợp với các Trung tâm Y tế thực hiện xác định chính xác địa chỉ Trung tâm Y tế khu vực; địa chỉ các Trạm Y tế chính và các điểm trạm.

- Khảo sát các khu vực phường xã không có điểm trạm nhằm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu thống nhất địa điểm làm điểm trạm để phục vụ chăm sóc sức khỏe cho người dân trên địa bàn;

- Rà soát, khảo sát diện tích làm việc của các cơ sở y tế theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; hệ thống xử lý nước thải của Trung tâm Y tế, Trạm Y tế đối chiếu theo quy định mới nhất của Bộ Y tế;

- Hàng ngày, Tổ công tác báo cáo Ban Giám đốc Sở các nội dung khảo sát; nếu có phát sinh các khó khăn, vướng mắc phải kịp thời báo cáo;

- Phối hợp với phòng Tổ chức cán bộ hoàn chỉnh danh sách chính thức về địa chỉ chính của Trung tâm Y tế và Trạm Y tế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ công tác tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Chánh Văn phòng Sở Y tế, các Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở Y tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *T. Thạc*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB/VĐT (7b).

TTHH

GIÁM ĐỐC



Tang Chí Thượng



**PHÂN CÔNG KHẢO SÁT ĐỊA CHỈ NHÀ ĐẤT CỦA TRUNG TÂM Y TẾ
VÀ TRẠM Y TẾ**

(Kèm theo Quyết định số 820 /QĐ-SYT ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Sở Y tế)

STT	Sau khi đổi tên			Trước khi đổi tên	
	Tên Trung tâm Y tế khu vực dự kiến	Số lượng Trạm Y tế phường, xã	Số lượng điểm y tế thuộc Trạm Y tế phường, xã	Tên Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố	Số lượng Trạm Y tế phường, xã
1	2	3	4	5	6
	Tổng cộng	168	302		443
Khu vực TP Hồ Chí Minh		102	197		273
1	Trung tâm Y tế khu vực Tân Định	4	6	Trung tâm Y tế Quận 1	10
2	Trung tâm Y tế khu vực Xuân Hòa	3	11	Trung tâm Y tế Quận 3	10
3	Trung tâm Y tế khu vực Xóm Chiếu	3	8	Trung tâm Y tế Quận 4	10
4	Trung tâm Y tế khu vực Chợ Lớn	3	7	Trung tâm Y tế Quận 5	10
5	Trung tâm Y tế khu vực Phú Lâm	4	8	Trung tâm Y tế Quận 6	10
6	Trung tâm Y tế khu vực Tân Hưng	4	6	Trung tâm Y tế Quận 7	10
7	Trung tâm Y tế khu vực Bình Đông	3	8	Trung tâm Y tế Quận 8	10
8	Trung tâm Y tế khu vực Hòa Hưng	3	11	Trung tâm Y tế Quận 10	11
9	Trung tâm Y tế khu vực Bình Thới	4	7	Trung tâm Y tế Quận 11	10
10	Trung tâm Y tế khu vực Tân Thới Hiệp	5	6	Trung tâm Y tế Quận 12	11
11	Trung tâm Y tế khu vực Bình Tân	5	5	Trung tâm Y tế quận Bình Tân	10
12	Trung tâm Y tế khu vực Bình Thạnh	5	16	Trung tâm Y tế quận Bình Thạnh	15
13	Trung tâm Y tế khu vực Gò Vấp	6	8	Trung tâm Y tế quận Gò Vấp	12
14	Trung tâm Y tế khu vực Phú Nhuận	3	15	Trung tâm Y tế quận Phú Nhuận	11
15	Trung tâm Y tế khu vực Tân Bình	6	9	Trung tâm Y tế quận Tân Bình	15

TT	Sau khi đổi tên			Trước khi đổi tên	
	Tên Trung tâm Y tế khu vực dự kiến	Số lượng Trạm Y tế phường, xã	Số lượng điểm y tế thuộc Trạm Y tế phường, xã	Tên Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố	Số lượng Trạm Y tế phường, xã
1	2	3	4	5	6
16	Trung tâm Y tế khu vực Tân Phú	5	6	Trung tâm Y tế quận Tân Phú	11
17	Trung tâm Y tế khu vực Thủ Đức	12	20	Trung tâm Y tế thành phố Thủ Đức	34
18	Trung tâm Y tế khu vực Bình Chánh	7	9	Trung tâm Y tế huyện Bình Chánh	16
19	Trung tâm Y tế khu vực Cần Giờ	4	4	Trung tâm Y tế huyện Cần Giờ	7
20	Trung tâm Y tế khu vực Củ Chi	7	14	Trung tâm Y tế huyện Củ Chi	21
21	Trung tâm Y tế khu vực Hóc Môn	4	8	Trung tâm Y tế huyện Hóc Môn	12
22	Trung tâm Y tế khu vực Nhà Bè	2	5	Trung tâm Y tế huyện Nhà Bè	7
I. Khu vực Bình Dương cũ		36	55		91
1	Trung tâm Y tế khu vực Dĩ An	3	4	Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An	7
2	Trung tâm Y tế khu vực Thuận An	5	5	Trung tâm Y tế thành phố Thuận An	10
3	Trung tâm Y tế khu vực Thủ Dầu Một	5	11	Trung tâm Y tế thành phố Thủ Dầu Một	14
4	Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên	5	10	Trung tâm Y tế thành phố Tân Uyên	12
5	Trung tâm Y tế khu vực Bến Cát	6	6	Trung tâm Y tế thành phố Bến Cát	8
6	Trung tâm Y tế khu vực Bắc Tân Uyên	2	4	Trung tâm Y tế huyện Bắc Tân Uyên	10
7	Trung tâm Y tế khu vực Phú Giáo	4	7	Trung tâm Y tế huyện Phú Giáo	11
8	Trung tâm Y tế khu vực Bàu Bàng	2	1	Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng	7
9	Trung tâm Y tế khu vực Dầu Tiếng	4	7	Trung tâm Y tế huyện Dầu Tiếng	12
III. Khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu cũ		30	50		79
1	Trung tâm Y tế khu vực Vũng Tàu	5	12	Trung tâm Y tế thành phố Vũng Tàu	17

STT	Sau khi đổi tên			Trước khi đổi tên	
	Tên Trung tâm Y tế khu vực dự kiến	Số lượng Trạm Y tế phường, xã	Số lượng điểm y tế thuộc Trạm Y tế phường, xã	Tên Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố	Số lượng Trạm Y tế phường, xã
1	2	3	4	5	6
2	Trung tâm Y tế khu vực Bà Rịa	3	7	Trung tâm Y tế thành phố Bà Rịa	10
3	Trung tâm Y tế khu vực Phú Mỹ	5	5	Trung tâm Y tế thành phố Phú Mỹ	10
4	Trung tâm Y tế khu vực Long Đất	4	7	Trung tâm Y tế huyện Long Đất	11
5	Trung tâm Y tế khu vực Hồ Tràm	6	8	Trung tâm Y tế huyện Xuyên Mộc	13
6	Trung tâm Y tế khu vực Châu Đức	6	10	Trung tâm Y tế huyện Châu Đức	16
7	Trung tâm Y tế đặc khu Côn Đảo	1	1	Trung tâm Y tế quân - dân y huyện Côn Đảo	2

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

